

Bản tin chứng khoán

Trong số này

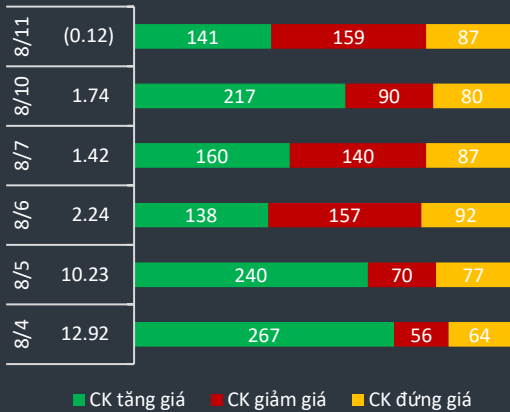
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



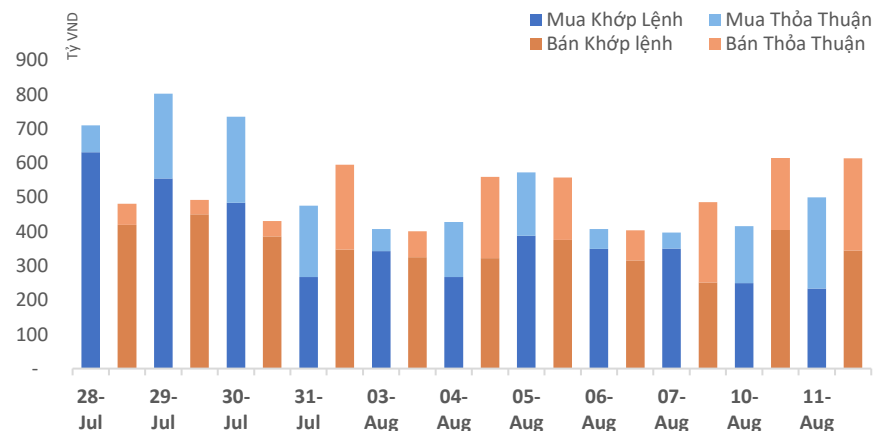
Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

TLG	14.0
DHC	12.4
MSN	11.2
DPM	10.3
HDB	6.4
PVS	5.7
SAB	4.9
PLX	4.9
BMP	3.7
E1VFN30	3.7
DGW	3.0
VCB	(5.9)
HSG	(7.3)
TDM	(7.4)
NLG	(9.1)
DXG	(9.7)
VNM	(11.3)
VRE	(13.7)
HPG	(18.9)
VHM	(29.6)

Thị trường có phiên thứ 3 gần như đi ngang liên tiếp. Thanh khoản ở mức trung bình gần 3,600 tỷ khớp lệnh tại sàn HOSE. Nhà đầu tư trở nên thận trọng hơn sau 6 phiên thị trường tăng điểm liên tiếp. Các trạng thái mua không còn mạnh mẽ như các phiên trước nhưng bán cũng không quá quyết liệt vì tâm lý chung vẫn sợ bán xong sẽ không thể mua lại được giá tốt. Biên độ dao động quá hẹp sẽ làm khó cho các nhà giao dịch ngắn hạn hơn.

ACB là cổ phiếu duy nhất tạo sự khác biệt với mức tăng hơn 6% sau khi công bố thông tin trả cổ tức tỷ lệ 30% bằng cổ phiếu với ngày đăng ký cuối cùng là 21/8. ACB sẽ phát hành tối đa gần 499 triệu cổ phiếu trong đợt chi trả này. Ngoài ra ACB sẽ chuyển sàn HOSE vào quý 3 năm nay. Kết quả 6 tháng đầu năm của ACB khá khả quan với LN sau thuế tăng 5,5% lên 3.058 tỷ đồng. Chi phí dự phòng tăng 4,5 lần lên 532 tỷ đồng. Nợ xấu 1.917 tỷ đồng, tăng 32% so với đầu năm. Tỷ lệ nợ xấu nâng từ 0,53% lên 0,67%.

Khối ngoại bán ròng trong ngày 114 tỷ đồng với hầu hết các mã blue chip như VHM(-29.6 tỷ), HPG(-18.9 tỷ), VRE(-13.7 tỷ), VNM(-11.3 tỷ). Phía mua ròng nhiều nhất có TLG(14 tỷ), DHC(12.4 tỷ), MSN(11.2 tỷ), DPM(10.3 tỷ), HDB(6.4 tỷ). Trong 3 phiên gần nhất khối ngoại đã bán ròng liên tiếp tổng cộng hơn 400 tỷ đồng.



Vnindex 843.08

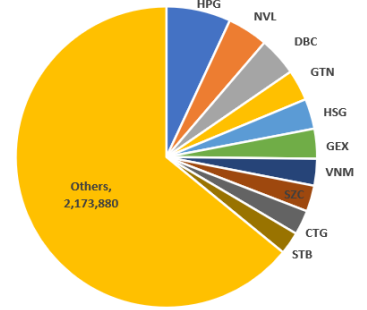
▼ -0.12 (-0.01%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
ACB	25.4	1,600	6.72
CTG	23.2	400	1.75
PLX	45.7	500	1.11
BID	38.5	400	1.05
EIB	17.0	150	0.89
HDB	26.7	200	0.75
MWG	79.5	500	0.63
VPB	21.5	100	0.47
MBB	16.5	50	0.30
TCB	19.5	50	0.26
VCB	82.1	200	0.24
MSN	54.6	100	0.18
BCM	30.2	-	-
BSR	6.3	-	-
VNM	114.5	-	-
NVL	64.7	(100)	(0.15)
HPG	24.3	(50)	(0.21)
VHM	79.4	(200)	(0.25)
BVH	45.3	(150)	(0.33)
ACV	53.2	(200)	(0.37)
VGI	26.3	(100)	(0.38)
FPT	47.0	(200)	(0.42)
HVN	23.6	(100)	(0.42)
GVR	11.1	(50)	(0.45)
VJC	99.5	(500)	(0.50)
MCH	71.5	(400)	(0.56)
GAS	70.0	(500)	(0.71)
POW	9.6	(70)	(0.72)
SAB	178.5	(1,400)	(0.78)
SHB	12.6	(100)	(0.79)
VIC	87.5	(700)	(0.79)
VRE	26.3	(350)	(1.31)
VEA	43.6	(600)	(1.36)



Top giá trị giao dịch (tỷ VND)



Chỉ số index đã đi ngang 4 phiên liên tiếp và chưa thể vượt qua ngưỡng 850 dù thực tế việc đưa các chỉ số vượt cản không khó. Còn nhiều trụ lớn như VCB, SAB, VJC, VIC chưa hoạt động vì vậy vấn đề là thị trường vẫn duy trì tích lũy chờ cơ hội. Các trạng thái mua bán nhìn chung là tích cực nhưng đang thận trọng và chỉ chờ đợi điều chỉnh mới mua mạnh.

Tin vui đầu tiên là Nga đã công bố vaccin đầu tiên trên thế giới dù quốc tế vẫn hoài nghi về tính hiệu quả và an toàn của vaccin này. Tổng thống Philippines Rodrigo Duterte đã chấp nhận đề nghị của Nga về vaccin, tình nguyện thực hiện mũi tiêm đầu tiên như một cử chỉ tin tưởng. Philippines hiện đang mở rộng hợp tác với Nga và sẵn sàng hỗ trợ thử thuốc lâm sàng và sản xuất tại địa phương.

Một vài thông tin cuối này liên quan đến việc đình chỉ công tác với người đứng đầu Hà Nội có thể gây bất ngờ với nhiều người nhưng mức độ ảnh hưởng đến thị trường sẽ không đáng kể. Thị trường sẽ có nhiều cơ hội cải thiện gia tăng trong vài phiên tới nhờ thông tin quốc tế lạc quan hơn và ngay cả tại VN tình hình dịch đã đi vào giai đoạn đỉnh và đang hạ nhiệt dần. Một số CP ưu tiên giao dịch giai đoạn này: DGW, PHR, KDC, TV2, SZC, ACB, GTN, HPG.

Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Close / Support
TLG	34.0	2.40	28	45	Nắm giữ. Mục tiêu 42	21.4%
BID	38.5	4.00	35	44	Mua quanh 35-36. Mục tiêu 42	10.0%
MWG	79.5	5.50	62	100	Mua quanh 73-75. Mục tiêu 95	28.2%
PHR	53.7	5.80	38	65	Mua quanh 48-50. Mục tiêu 65	41.3%
GTN	24.3	8.40	20	25	Mua quanh 21-22. Mục tiêu 25	21.5%
DBC	48.9	8.40	45	57	Mua quanh 45-46.	8.7%
VCB	82.1	8.50	60	95	Mua quanh 79-81 Mục tiêu 95	36.8%
DGW	42.8	9.90	33	45	Nắm giữ. Mục tiêu 50	29.7%
KDC	33.8	11.40	29	50	Mua quanh 31-33. Mục tiêu 45	16.6%
HPG	24.3	11.50	21	30	Nắm giữ. Mục tiêu 28	15.7%
TV2	70.0	18.80	60	80	Mua quanh 65. Mục tiêu 80	16.7%

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

VCI	2.80
HCM	2.88
CRC	2.88
DPM	2.93
GMD	3.49
CTF	3.60
SFG	3.97
DAH	4.05
GTN	4.52
BCG	5.29
HUB	5.57
DXV	5.96
TLD	6.73
HMC	6.79
IDI	6.91
TCD	6.93
TIP	6.97
VPS	6.97
EVG	6.98
CCL	6.99
HAP	6.99
TCO	6.99

Top tăng giá HNX

NSH	7.69
MBG	8.16
TTZ	8.33
QNC	9.09
HHG	9.09
SDG	9.74
SAF	9.79
AAV	9.80
KVC	10.00
CAN	10.00
ACM	16.67

HRC - CTCP Cao su Hòa Bình - Đã thông báo kết quả kinh doanh quý II/2020 với Tổng doanh thu hơn 32 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 1,86 tỷ đồng. Trong quý III/2020, HRC đặt mục tiêu doanh thu hơn 46,1 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 1,5 tỷ đồng.

CTI - CTCP Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO - Đã công bố Báo cáo tài chính quý II/2020 với doanh thu đạt 157,5 tỷ đồng, giảm 24,5% so với cùng kỳ nhưng lợi nhuận sau thuế 53,2 tỷ đồng, tăng gần 140%. Luỹ kế 6 tháng đầu năm 2020, CTI đạt doanh thu gần 311 tỷ đồng, giảm 22% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế tăng 71,7%, lên 71,6 tỷ đồng.

HVN - Tổng công ty Hàng không Việt Nam - HĐQT Vietnam Airlines đã chính thức bầu ông Đặng Ngọc Hòa - Thành viên HĐQT giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng không Việt Nam. Ông Đặng Ngọc Hòa sẽ đảm nhận chức vụ Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines nhiệm kỳ 2020 – 2025 thay cho ông Phạm Ngọc Minh nghỉ hưu sau khi đã nắm giữ chức vụ này trong giai đoạn 2015 – 2020.

Vietnam Airlines đặt mục tiêu kinh doanh năm 2020 với doanh thu hợp nhất 40.586 tỷ đồng, giảm gần 60% so với thực hiện năm 2019. Lỗ sau thuế là 15.177 tỷ đồng, trong khi năm 2019 lãi 2.517,5 tỷ đồng.

TAC - Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An - Tháng 7, doanh thu thuần đạt 425,9 tỷ đồng, tăng 40,7%, lợi nhuận sau thuế 21,6 tỷ đồng, tăng 231,9% so với cùng kỳ năm 2019.

HPG - Tập đoàn Hòa Phát - Trong tháng 7 HPG cung cấp ra thị trường 75.200 tấn ống thép các loại, tăng 7% so với cùng kỳ năm ngoái và tiếp tục giữ vị thế số 1 về thị phần với trên 32%. Khu vực miền Bắc đạt mức tăng trưởng cao nhất với 18%, tiếp sau đó là khu vực phía Nam với mức tăng 9,3%. Lũy kế 7 tháng đầu năm, sản lượng tiêu thụ ống thép Hòa Phát chỉ đạt 422.300 tấn, giảm 2,6% so với con số công bố cùng kỳ năm trước là 433.700 tấn ống thép.

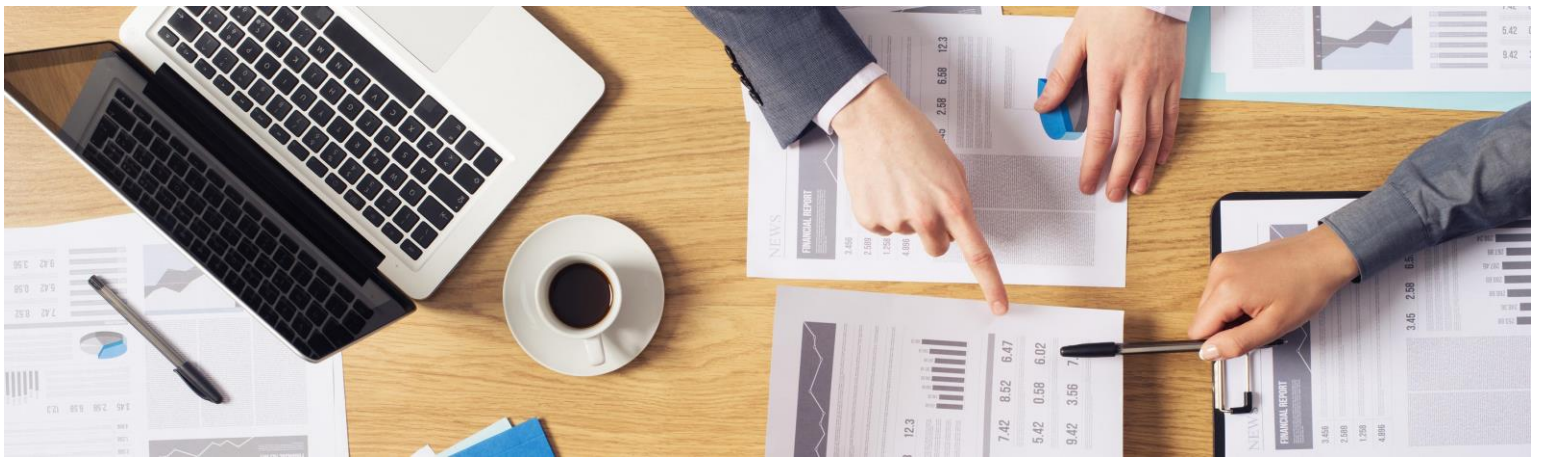
PDR - CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt – Đã thông qua việc đầu tư dự án Khu dân cư kết hợp chỉnh trang đô thị Bắc Hà Thành tại xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định, với tổng mức đầu tư hơn 2.342 tỷ đồng.

MDG - CTCP Miền Đông - Ngày 21/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức còn lại năm 2019 và tạm ứng năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 24/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6% (năm 2019 là 3% và tạm ứng 2020 là 3%), thanh toán bắt đầu từ ngày 14/9/2020.



Cổ phiếu đang chạm các hỗ trợ:

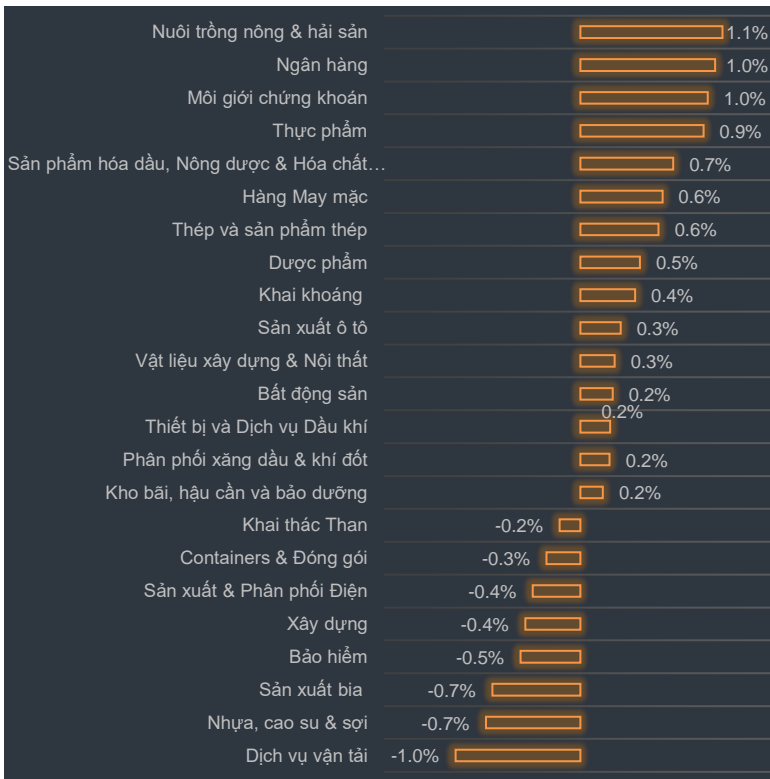
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
VPI	41.4	(1.08)	40.50	2.2%	(1.40)	559,389	55.0	70.9
HNG	12	(0.83)	11.60	3.4%	(31.50)	676,677	32.8	73.5
CII	17.9	1.42	17.10	4.7%	(33.30)	1,479,295	40.3	45.0
DBD	46.3	0.00	44.10	5.0%	(25.30)	22,429	40.3	58.4
VJC	99.5	(0.50)	94.50	5.3%	(32.30)	355,618	42.8	86.1
GEG	17.7	(2.21)	16.50	7.3%	(35.90)	447,398	43.0	91.5
DPG	21	0.48	19.40	8.2%	(60.30)	271,643	40.4	65.6
VCG	26.2	1.55	24.10	8.7%	(10.00)	139,117	47.9	63.3
AST	43.8	1.98	40.00	9.5%	(51.30)	75,708	36.3	75.6
MSN	54.6	0.18	49.00	11.4%	(33.10)	1,347,664	49.0	87.1
VND	11.7	1.30	10.30	13.6%	(21.20)	589,998	39.4	70.0
SAS	23.6	(2.88)	20.50	15.1%	(39.90)	7,916	51.5	88.9
IBC	23.2	0.00	20.10	15.4%	(3.30)	210,958	44.1	73.0
MBS	8.9	0.00	7.70	15.6%	(31.10)	122,683	41.2	84.1
FLC	2.9	0.00	2.50	16.0%	(44.10)	12,939,758	39.6	60.7
EIB	17	0.89	14.60	16.4%	(10.30)	153,351	46.0	83.2
NTL	15.4	(0.32)	13.20	16.7%	(31.60)	367,066	44.3	80.0
STK	14.7	(0.68)	12.60	16.7%	(27.00)	127,931	46.9	94.4
IMP	43.9	0.00	37.60	16.8%	(20.70)	57,361	42.0	62.4
HPX	26.4	(0.19)	22.60	16.8%	(7.50)	480,081	46.1	87.4
CEO	6.9	(1.43)	5.90	16.9%	(33.00)	2,126,258	39.8	67.6
KOS	30.2	0.33	25.80	17.1%	(12.40)	549,313	40.2	50.7
PPC	23.1	(0.43)	19.70	17.3%	(16.30)	133,478	39.9	71.2



Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
HPG	24.2	12,971,121	62.6	90.7	82.0%	0.0%	13.3	24.2	3,031	8.0
NVL	64.6	1,218,449	65	71.2	26.7%	-0.8%	51	65.1	3,668	17.6
MCH	75.3	49,301	64	76.5	39.4%	-8.4%	54	82.2	5,730	13.1
FPT	47.1	1,445,329	52.4	86.7	36.5%	-9.6%	34.5	52.1	4,870	9.7
ACB	23.7	3,144,216	51.6	76.2	33.1%	-10.9%	17.8	26.6	4,164	5.7
VNM	115.5	1,083,534	55.3	86.7	39.8%	-12.2%	82.6	131.6	6,061	19.1
VCB	82.9	834,796	55.5	96.2	44.9%	-12.3%	57.2	94.5	4,849	17.1
HDB	26.05	950,494	55	93.4	50.6%	-13.2%	17.3	30	3,781	6.9
VEA	44.3	166,163	54.7	84.8	58.2%	-15.0%	28	52.1	5,480	8.1
BCM	29	27,254	72.5	68.2	80.1%	-16.9%	16.1	34.9	2,430	11.9
CTG	22.75	4,187,991	51.5	89.2	32.3%	-18.2%	17.2	27.8	2,510	9.1
VHM	79.6	1,923,899	55	93.4	45.3%	-20.0%	54.8	99.5	7,663	10.4
TCB	19.15	1,549,943	46.3	84	28.5%	-23.7%	14.9	25.1	2,987	6.4
PLX	44.6	925,372	49.1	92.8	30.0%	-24.9%	34.3	59.4	997	44.7
VRE	26.4	2,303,905	49.2	77.3	49.2%	-25.8%	17.7	35.6	1,179	22.4
VPB	21.25	3,214,233	47.2	83	25.0%	-26.2%	17	28.8	3,747	5.7
VIC	87.5	412,364	44.5	60.9	22.4%	-29.1%	71.5	123.5	2,074	42.2
VGI	26	458,446	44.1	83.8	36.8%	-30.3%	19	37.3	440	59.1
SHB	12.5	2,960,560	47.9	88.5	155.1%	-30.6%	4.9	18	2,014	6.2
MBB	16.3	4,148,700	45.3	83.8	19.9%	-30.6%	13.6	23.5	3,432	4.7
SAB	184	140,582	54.8	86	59.3%	-31.0%	115.5	266.5	7,068	26.0
BID	38.1	933,997	45.6	77.8	23.7%	-31.4%	30.8	55.5	2,181	17.5
POW	9.4	3,748,956	44.3	80	32.4%	-31.9%	7.1	13.8	899	10.5
GAS	70.2	537,741	54	93.3	36.6%	-32.1%	51.4	103.4	5,869	12.0
VJC	100.3	355,618	42.8	86.1	6.1%	-32.3%	94.5	148.2	7,860	12.8
MSN	54.1	1,347,664	49	87.1	10.4%	-33.1%	49	80.9	3,952	13.7
GVR	10.6	1,473,440	40.2	75.9	27.7%	-33.3%	8.3	15.9	826	12.8
ACV	53.8	239,313	39.6	81.8	27.5%	-34.1%	42.2	81.7	3,760	14.3
HVN	23.65	732,511	43	87.8	32.9%	-35.2%	17.8	36.5	(1,030)	(23.0)
MWG	78.6	836,842	46.3	90.4	33.4%	-38.6%	58.9	128	8,820	8.9
BSR	6.2	3,163,224	43.3	52.8	29.2%	-39.2%	4.8	10.2	940	6.6
BVH	44.9	681,560	48.7	87.5	39.0%	-41.1%	32.3	76.2	1,141	39.4

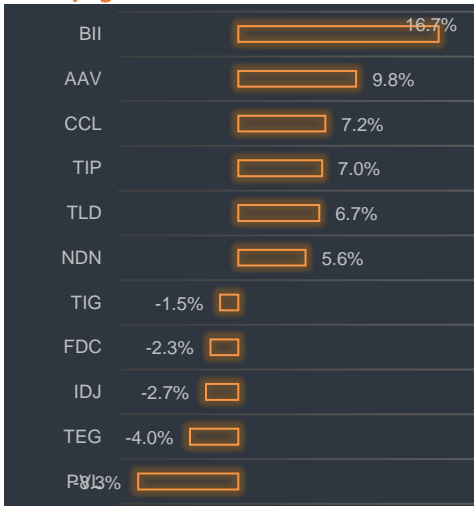
Tăng giảm ngành trong ngày



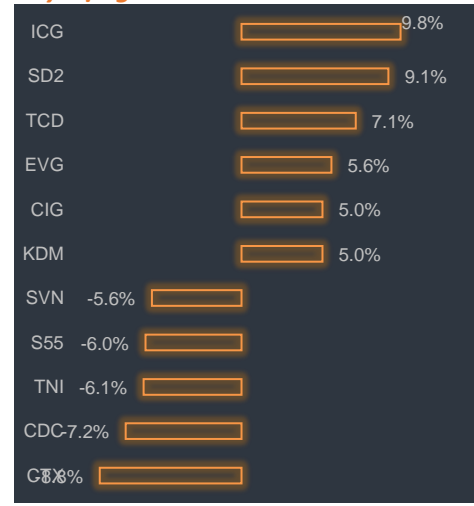
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	BII, AAV, CCL
Xây dựng:	ICG, SD2, TCD
Dầu khí:	PMG, PVG, PVC
Chứng khoán:	PSI, HBS, HCM
Ngân hàng:	ACB, CTG, NVB

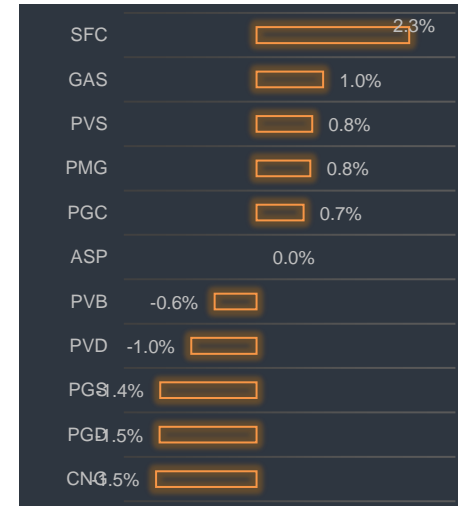
Bất động sản



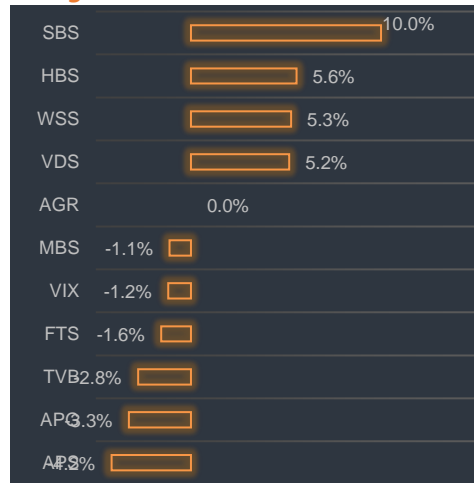
Xây dựng



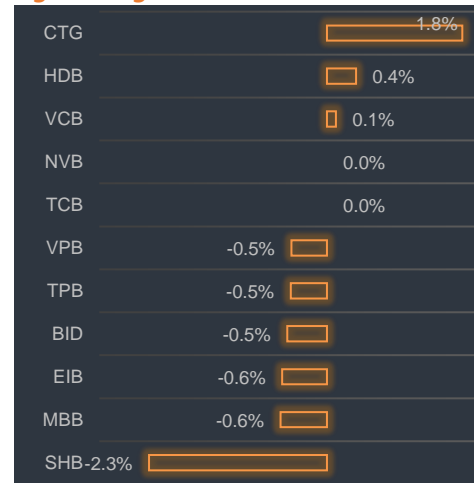
Dầu khí



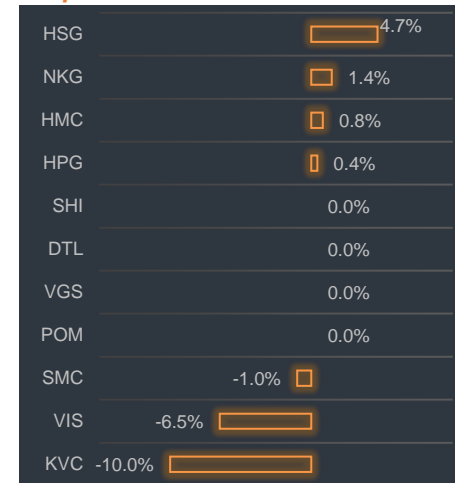
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.



Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931